

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



ĐINH QUANG THƯỜNG

**PHÁP LUẬT VỀ CHỐNG BUÔN LẬU, HÀNG GIẢ,
HÀNG NHÁI VÀ GIAN LẬN THƯƠNG MẠI,
QUA THỰC TIỄN TẠI TỈNH QUẢNG BÌNH**

Ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 8380107

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT KINH TẾ

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2023

Công trình được hoàn thành tại:
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Trần Công Dũng**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng năm.....

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu của đề tài	2
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	4
6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn	4
7. Kết cấu Đề Tài.....	4
CHƯƠNG 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ CHỐNG BUÔN LẬU, HÀNG GIẢ, HÀNG NHÁI VÀ GIAN LẬN THƯƠNG MẠI .	5
1.1. Khái quát về hoạt động chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại.....	5
1.1.1. Khái niệm buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, gian lận thương mại.....	5
1.1.2. Khái niệm về hoạt động chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại.....	6
1.1.3. Những tác động của buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại ..	6
1.2. Khái quát pháp luật về buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại.	7
1.2.1. Khái niệm pháp luật về chống buôn lậu hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại:	7
1.2.2. Nội dung các quy định của pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại.	7
1.3. Các yếu tố tác động đến pháp luật và thực hiện pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại ở Việt Nam.....	8
1.3.1. Yếu tố kinh tế - xã hội.....	8
1.3.2. Yếu tố chính trị - quản lý	9
1.3.3. Yếu tố nhận thức pháp luật	9
Tiểu kết Chương 1.....	10
CHƯƠNG 2 THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ CHỐNG BUÔN LẬU, HÀNG GIẢ HÀNG NHÁI VÀ GIAN LẬN THƯƠNG MẠI Ở TỈNH QUẢNG BÌNH.....	11
2.1. Thực trạng pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại trong nền kinh tế thị trường hiện nay ở Việt Nam	11

2.1.1. Quy định của pháp luật hiện hành về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại	11
2.1.2. Đánh giá quy định pháp luật hiện hành về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại	13
2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại	14
2.2.1. Những kết quả đạt được trong thực hiện pháp luật về công tác chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, gian lận thương mại mà Tỉnh Quảng Bình đạt được qua các năm gần đây	14
2.2.2. Một số vướng mắc, hạn chế trong thực hiện pháp luật về buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.....	15
2.2.3. Một số nguyên nhân của vướng mắc, hạn chế trong thực hiện pháp luật về buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	16
Tiểu kết Chương 2	18
CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ CHỐNG BUÔN LẬU, HÀNG GIẢ, HÀNG NHÁI VÀ GIAN LẬN THƯƠNG MẠI Ở TỈNH QUẢNG BÌNH.....	19
3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật.....	19
3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái phải đặt trong xu thế phát triển của thị trường.....	19
3.1.2 Phát huy được sức mạnh của hệ thống chính trị, của nhân dân	19
3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về công tác phòng, chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại.....	20
Tiểu kết Chương 3	22
KẾT LUẬN.....	23

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Kinh tế thị trường được xem là một trong những phát minh vĩ đại nhất trong lịch sử phát triển của văn minh nhân loại. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực thì cơ chế này cũng có rất nhiều mặt tiêu cực mà người ta hay gọi nó là "mặt trái của cơ chế thị trường". Một trong những vấn nạn quan trọng của cơ chế thị trường đó là hoạt động buôn lậu, làm hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại. Hiện nay, toàn cầu hoá kinh tế đang là một xu thế tất yếu có ảnh hưởng đến mọi quốc gia trên thế giới, tạo ra sự gia tăng mạnh mẽ các dòng lưu chuyển hàng hoá, dịch vụ, vốn đầu tư, công nghệ, nguồn nhân lực lao động giữa các quốc gia cùng với sự gia tăng đột biến của lưu lượng hành khách, phương tiện qua lại biên giới. Yêu cầu của việc dỡ bỏ các rào cản thương mại, hàng rào thuế quan đang là áp lực rất lớn đối với các quốc gia. Điều này đồng nghĩa với việc làm cho thị trường quốc gia mất dần biên giới. Để phát triển trong bối cảnh như vậy, hội nhập kinh tế quốc tế trở thành một đòi hỏi tất yếu khách quan. Nó đem lại nhiều cơ hội để phát triển kinh tế, đồng thời cũng đặt ra không ít những khó khăn, thách thức cho tất cả các nước, nhất là các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam. Trong những năm qua, với nỗ lực cải cách, mở cửa, ưu tiên cho hoạt động thương mại, thúc đẩy tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, Việt Nam đã đạt được những thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế đất nước. Tuy nhiên, quá trình này cũng kéo theo sự gia tăng của tình hình buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại diễn biến phức tạp, thủ đoạn tinh vi và nguy hiểm hơn.

Ở Việt Nam tình trạng buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại từ lâu có thể được xem là đã trở thành “quốc nạn”, gây tác hại ngày càng trầm trọng lên nền kinh tế của đất nước nói chung, của mỗi một địa phương vùng miền nói riêng. Hệ thống pháp luật nói chung và pháp luật về kinh tế nói riêng luôn quan tâm điều chỉnh những quan hệ xã hội phát sinh trong hoạt động này. Các chế định pháp luật về xác định hành vi vi phạm, chế tài xử lý và một cơ chế tổ chức thực hiện, xử lý vi phạm luôn được xây dựng, sửa đổi để xử lý hoạt động buôn lậu, hàng nhái, hàng giả và gian lận thương mại ở Việt Nam. Tuy nhiên, sự hội nhập quốc tế và sự phát triển của nền kinh tế theo cơ chế thị trường khiến quy mô, tính chất của hoạt động buôn lậu, sản xuất hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại ở Việt Nam cũng phát triển, trở nên phức tạp hơn, đa dạng hơn. Với một mức độ nào đó, những quy định của pháp luật cũng như cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại đó tỏ ra bất cập, không theo kịp để điều chỉnh tốt các hoạt động này.

Quảng Bình là một địa phương có địa hình phức tạp, cùng với sự phát triển của đất nước, trong thời gian qua hoạt động buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại càng trở nên nghiêm trọng, đáng lo ngại. Để nhìn nhận một cách đúng đắn và đầy đủ về pháp luật chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại, góp phần vào việc hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật ở địa phương về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và

gian lận thương mại là vấn đề có tính cấp thiết. Với những kiến thức đã học được cùng với sự giúp đỡ của thầy giáo, cô giáo tác giả đã mạnh dạn chọn đề tài: **“Pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại, qua thực tiễn tại tỉnh Quảng Bình”** để làm Luận văn thạc sỹ luật kinh tế của mình.

2. Tình hình nghiên cứu của đề tài

Đã có một số công trình nghiên cứu về các khía cạnh khác nhau liên quan đến pháp luật về phòng chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại làm cơ sở lý luận và nguồn tham khảo cho đề tài, cụ thể:

- Nguyễn Tiến Vinh (2015), Hoạt động phòng, chống buôn lậu và vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới của Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh, Luận văn thạc sỹ, Viện Đại học Mở. Luận văn đã có một số nghiên cứu về lý luận và thực tiễn công tác phòng, chống buôn lậu và vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới của Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh. Từ đó, tác giả đã đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống buôn lậu và vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới tại Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh.

- Vũ Văn Hùng (2018), Phòng, chống buôn lậu và gian lận thương mại trong lĩnh vực hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu tại các tỉnh biên giới, Tạp chí Quản lý nhà nước, Số 9/2018. Bài viết đã phân tích thực trạng phòng, chống buôn lậu và gian lận thương mại trong lĩnh vực hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu tại các tỉnh biên giới; một số giải pháp tăng cường công tác phòng, chống buôn lậu và gian lận thương mại trong lĩnh vực hải quan.

- Nguyễn Doãn Hiệp (2019), Pháp luật về phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại trong lĩnh vực hải quan và thực tiễn áp dụng tại Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh, Luận văn thạc sỹ Luật kinh tế, Trường Đại học Ngoại thương. Luận văn đã hệ thống làm rõ khung lý thuyết pháp luật về phòng, chống buôn lậu và gian lận thương mại và thực tiễn áp dụng tại Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh. Từ đó, tác giả đã đưa ra một số định hướng và giải pháp nâng cao chất lượng áp dụng pháp luật về phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại trong lĩnh vực hải quan tại Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh.

- Lê Văn Hào (2019), Phòng chống buôn lậu và vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới của Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn, Luận văn Thạc sỹ Quản lý Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Luận văn đã phân tích được thực tiễn hoạt động phòng chống buôn lậu và vận chuyển trái phép qua biên giới tại Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn đồng thời đã chỉ ra được một số hạn chế, tồn tại của hoạt động phòng chống buôn lậu và vận chuyển trái phép qua biên giới tại đơn vị. Từ đó, tác giả đã có những kiến nghị, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả phòng chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới tại Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn.

- Nguyễn Thị Ngọc Hoa (2020), Tăng cường hoạt động quản lý thị trường trong chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, Tạp chí Quản lý nhà nước, Số 12. Bài viết đã trình bày thực trạng công tác quản lý thị trường trong chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả ở nước ta trong thời gian qua.

Từ đó, phân tích nhiệm vụ và đưa ra giải pháp nâng cao hiệu lực quản lý thị trường trong chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả ở nước ta trong thời gian tới.

- Lê Hồng Tâm Nhân (2021), Pháp luật về phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại trong lĩnh vực kinh doanh hàng hóa điện tử, qua thực tiễn áp dụng tại Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật - Đại học Huế. Luận văn đã hệ thống, làm rõ những vấn đề lý luận pháp luật phòng chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới trong lĩnh vực kinh doanh hàng hóa điện tử; Thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật về phòng chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới trong lĩnh vực kinh doanh hàng hóa điện tử tại Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị. Từ đó, tác giả đã có những kiến nghị, giải pháp giải pháp nâng cao hiệu quả phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại trong lĩnh vực kinh doanh hàng hóa điện tử.

Các công trình nói trên đã có đề cập nhưng chưa thực sự đi sâu phân tích những bất cập, chông chéo của các quy định pháp luật hiện hành về phòng, chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại; chưa khai thác và xây dựng các phương pháp, biện pháp nhằm nâng cao chất lượng áp dụng pháp luật phòng, chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại tại các địa phương nói chung và đề cập đến thực tiễn áp dụng pháp luật về phòng, chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại tại một địa phương đặc thù như tỉnh Quảng Bình. Các công trình nghiên cứu trên là những tư liệu quý để tác giả kế thừa trong việc nghiên cứu, góp phần đạt tới mục tiêu của luận văn là nhìn nhận và đánh giá đúng thực trạng, nhận diện sự thiếu thống nhất, mâu thuẫn, chông chéo, bất cập trong các quy định của pháp luật hiện hành điều chỉnh về phòng, chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại; nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xây dựng, hoàn thiện pháp luật, tạo hành lang pháp lý đồng bộ, góp phần quan trọng trong việc đẩy lùi nạn buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại; mặt khác, nhằm tìm ra những giải pháp hữu hiệu nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về phòng, chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại tại tỉnh Quảng Bình.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu của luận văn nhằm cung cấp luận cứ khoa học để đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về phòng chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu nhằm hướng đến làm sáng tỏ những nhiệm vụ sau:

- Hệ thống hóa và làm sâu sắc hơn một số vấn đề lý luận, lý luận pháp luật về phòng chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại.
- Phân tích và đánh giá thực trạng các quy định pháp luật hiện hành về phòng chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại.

- Phân tích và đánh giá thực tiễn áp dụng pháp luật về phòng chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại tại tỉnh Quảng Bình.

- Đề xuất giải pháp, kiến nghị để hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về phòng chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận văn đã chọn đối tượng nghiên cứu đó là thực trạng pháp luật ở Việt Nam và thực tiễn thực hiện pháp luật về hoạt động phòng, chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại trên phạm vi tỉnh Quảng Bình.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về nội dung: Đề tài nghiên cứu các quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành về phòng, chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại.

- Về không gian: Tại tỉnh Quảng Bình.

- Về thời gian: Từ năm 2018 đến năm 2022.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận

Để giải quyết những vấn đề nghiên cứu, luận văn dựa vào hệ thống phương pháp luận của chủ nghĩa Mác Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và pháp luật, đó là phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử để đánh giá các hiện tượng đang tồn tại trong thực tế một cách khách quan, chính xác và toàn diện.

5.2 Phương pháp nghiên cứu

Luận văn sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học phổ biến của ngành khoa học xã hội nói chung và luật học nói riêng.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn

Việc phòng, chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại không chỉ ngày một ngày hai mà có tính chất lâu dài, không chỉ một quốc gia mà nhiều nước trên thế giới. Đối với Việt Nam đó chính là nhiệm vụ của toàn Đảng, Nhà nước, của các cấp, các ngành từ trung ương, địa phương và đến tận cơ sở và mỗi một người dân. Việc hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại là chìa khóa để thực hiện tốt công tác này.

Do vậy đề tài có ý nghĩa rất thiết thực đối với địa phương Quảng Bình, đồng thời cũng là bài học kinh nghiệm cho các địa phương khác ở Việt Nam nói chung.

Đồng thời, đề tài cũng đề xuất một số kiến nghị để hoàn thiện pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả hàng nhái và gian lận thương mại hiện nay.

7. Kết cấu Đề Tài

Đề Tài gồm có ba chương ngoài phần mở đầu, kết luận, phụ lục, danh mục tài liệu tham khảo.

Chương 1: Một số vấn đề lý luận pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại

Chương II: Thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả hàng nhái và gian lận thương mại ở tỉnh Quảng Bình

Chương III: Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về trong công tác chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại ở tỉnh Quảng Bình.

CHƯƠNG 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ CHỐNG BUÔN LẬU, HÀNG GIẢ, HÀNG NHÁI VÀ GIAN LẬN THƯƠNG MẠI

1.1. Khái quát về hoạt động chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại

Buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại là một trong những hành vi cạnh tranh không lành mạnh, xuất hiện như một khía cạnh vận động của đời sống xã hội. Điều đáng quan tâm ở đây là với sự phát triển của khoa học kỹ thuật và trong điều kiện kinh tế thị trường, buôn lậu, hàng giả và hàng nhái ngày càng đa dạng hơn về chủng loại và tinh xảo hơn về kỹ thuật. Để hiểu được phạm vi nào về hoạt động chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại, chúng ta tìm hiểu về các khái niệm: buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại. Từ đó, đề tài sẽ làm rõ các hoạt động chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại tại Việt Nam hiện nay.

1.1.1. Khái niệm buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, gian lận thương mại

- Khái niệm buôn lậu

Buôn lậu là một hiện tượng kinh tế phát sinh từ lâu đời, xuất hiện hầu như ở khắp các nước trên thế giới, có nơi, có lúc trở thành quốc nạn. Theo quan niệm chung nhất, buôn lậu bao gồm những hành vi sau:

Hành vi buôn bán trái phép qua biên giới những loại hàng hoá hoặc ngoại tệ, kim khí và đá quý, những vật phẩm thuộc di tích lịch sử, văn hoá mà Nhà nước cấm xuất khẩu hay nhập khẩu, hoặc buôn bán hàng hoá nói chung qua biên giới mà trốn thuế và trốn sự kiểm tra của Hải quan. Buôn lậu cũng bao gồm luôn cả những hành vi buôn bán trốn thuế, lậu thuế; buôn bán những hàng hoá mà Nhà nước cấm kinh doanh trong nước.

Như vậy, khái niệm buôn lậu hay hành vi buôn lậu là khái niệm đã định hình trong pháp luật của các quốc gia và cơ bản đồng bộ với nhau.

- Khái niệm hàng giả

Hàng giả trước hết là một loại sản phẩm, thông qua việc trao đổi, mua, bán nó trở thành hàng hoá. Tuy nhiên, hàng giả theo cách hiểu chung thì có nghĩa là hàng kém chất lượng, hàng xấu. Nhưng đó là những khái niệm hoàn toàn khác nhau. Có nhiều văn bản quy phạm pháp luật có thể cho ta thấy sự khác biệt này.

Hàng giả theo các quy định hiện nay là những sản phẩm, hàng hoá được sản xuất ra trái pháp luật có hình dáng giống như những sản phẩm, hàng hoá được Nhà nước cho phép sản xuất, nhập khẩu và tiêu thụ trên thị trường; hoặc những sản phẩm, hàng hoá không có giá trị sử dụng đúng với nguồn gốc, bản chất tự nhiên, tên gọi và công dụng của nó.

- Khái niệm hàng nhái

Hiện nay chưa có một tài liệu hoặc một văn bản pháp luật nào định nghĩa khái niệm về hàng nhái hay những dấu hiệu nhận dạng hàng nhái.. Hàng nhái được coi là một bộ phận của hàng giả, tức là nó là một loại hàng giả, các dấu hiệu của nó là những dấu hiệu nhận dạng hàng giả. Tuy nhiên các tài liệu, hội thảo..luôn nêu hàng giả và hàng nhái song song. Điều này chứng tỏ hàng nhái vẫn là một khái niệm dường như riêng biệt với hàng giả.

- Khái niệm về gian lận thương mại

Theo từ điển tiếng Việt thì gian lận thương mại “là dối trá, lừa lọc” trong lĩnh vực thương mại. Người có hành vi gian lận thương mại gọi là “gian thương”. Trong dân gian, gian lận thương mại gắn liền với thành ngữ “Buôn gian bán lận”.

Hành vi buôn gian bán lận trong dân gian được hiểu bao gồm một số thủ đoạn như: hàng xấu nói tốt, rẻ nói đắt, cân đo sai, buôn bán hàng cấm, lén lút, lậu thuế... Còn hành vi gian lận thương mại trước hết còn là hành vi gian lận nói chung, những hành vi gian lận này thể hiện trong lĩnh vực thương mại với đối tượng thể hiện là hàng hoá, dịch vụ. Chủ thể của hành vi gian lận thương mại có thể là người bán người mua. Mục đích của hành vi gian lận thương mại là nhằm thu lợi bất chính do thực hiện trót lọt hành vi lừa đảo, dối trá.

1.1.2. Khái niệm về hoạt động chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại.

Chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại đó là hệ thống các hoạt động của các cá nhân, tổ chức, cơ quan nhà nước trong quá trình phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hoạt động này.

Chủ thể của hoạt động chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại không chỉ là các cơ quan nhà nước (hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước, xét xử và xử lý vi phạm) mà là toàn thể các cá nhân, tổ chức trong xã hội. Các cá nhân, tổ chức này tùy theo chức năng và nhiệm vụ của mình có thể tham gia vào công cuộc chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại. Phát hiện, tố cáo, tẩy chay... chính là các phương thức mà các cá nhân, tổ chức này tham gia thể hiện vai trò chủ thể của mình.

1.1.3. Những tác động của buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại

a. Tác động đến kinh tế

Tình trạng buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại đến chính sách quản lý xuất nhập khẩu hàng hoá, ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường kinh doanh trong nước, quyền lợi người tiêu dùng, sản xuất trong nước, đồng thời nó cũng gây thất thu cho ngân sách nhà nước.

Hoạt động buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại qua hành vi trốn thuế nhập khẩu gây điều đứng, thiệt hại cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh chân chính. Chính điều này càng làm cho nền sản xuất trong nước bị sức ép cạnh tranh càng lớn, gây nên nhiều khó khăn, đặc biệt là các ngành công nghiệp non trẻ. Sản phẩm nội địa khó tiêu thụ được ngay trong nước, ảnh hưởng xấu đến việc làm, thu nhập người lao động.

b. Tác động đến chính trị, văn hoá, xã hội

Mục đích của buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại là làm thế nào để thu được nhiều lợi nhuận dù là bất chính, từ đó nó làm lu mờ truyền thống đạo đức “đói cho sạch, rách cho thơm”. Đồng tiền làm lu mờ đạo đức con người, kể cả những người lẽ ra phải có trách nhiệm chống buôn lậu và gian lận thương mại cũng bị lôi kéo vào. Do đó gây mất lòng tin của nhân dân vào cán bộ, ảnh hưởng tới uy tín của Đảng, vai trò của Nhà nước. Các thế lực lợi dụng tình hình này để tuyên truyền phản động, lôi kéo chống lại chính quyền, chế độ Nhà nước, làm cho trật tự xã hội bị đảo lộn, an ninh khu vực biên giới bị đe dọa nghiêm trọng. Một số mặt hàng mà pháp luật cấm như thuốc độc, chất nổ... được bọn chúng đưa vào gây tác hại lớn trên nhiều mặt đời sống xã hội, văn hoá, truyền thống, an ninh và trật tự xã hội.

1.2. Khái quát pháp luật về buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại.

1.2.1. Khái niệm pháp luật về chống buôn lậu hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại:

Pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại là hệ thống các quy phạm pháp luật điều chỉnh, xử lý về các quan hệ xã hội phát sinh trong các hoạt động này.

Nhìn ở góc độ ngành luật, đó là hệ thống các quy định trong pháp luật về kinh doanh, pháp luật về thuế, pháp luật về hải quan và các ngành luật chuyên ngành khác. Đó có thể là luật về dược phẩm, về vệ sinh an toàn thực phẩm... Có rất nhiều ngành luật tham gia điều chỉnh mối quan hệ này. Do vậy, pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại là pháp luật đa ngành luật. Mỗi ngành luật chỉ điều chỉnh một phạm vi hoạt động nhất định.

1.2.2. Nội dung các quy định của pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại.

1.2.2.1. Nội dung các quy định pháp luật về xác định các hành vi vi phạm

- Xác định các hành vi buôn lậu

Nội dung của pháp luật về chống buôn lậu chủ yếu tập trung vào các quy định xác định hành vi buôn lậu. Việc xác định hành vi buôn lậu cơ bản được xác định trong pháp luật hình sự. Ví dụ, theo quy định của Bộ luật hình sự được Quốc hội Khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2015 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2016. Tại Điều 188. Tội buôn lậu được ghi nhận tội danh:

- Nội dung quy định pháp luật về hàng giả:

Thế nào là một sản phẩm hàng hóa được xem là hàng giả ? Đây là một vấn đề quan trọng, làm cơ sở để xác định những hành vi sản xuất, mua bán, trao đổi

hàng giả trên thị trường. Những sản phẩm, hàng hoá có một trong những dấu hiệu dưới đây thì được coi là hàng giả: Sản phẩm, hàng hoá (kể cả hàng nhập khẩu) có nhãn sản phẩm giả mạo hoặc nhãn sản phẩm của một cơ sở sản xuất khác mà không được chủ nhân đồng ý. Sản phẩm, hàng hoá, nhãn hiệu hàng hoá giống hệt hoặc tương tự có khả năng làm cho người tiêu dùng nhầm lẫn với nhãn hiệu hàng hoá của cơ sở sản xuất khác đã đăng ký với cơ quan bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp (Cục sáng chế nay là Cục sở hữu công nghiệp) hoặc đã được bảo hộ theo Điều ước quốc tế mà Việt nam đã tham gia.

Những dấu hiệu của hàng giả được xác định bao gồm:

- *Hàng giả chất lượng hoặc công dụng.*
- *Giả về nhãn hiệu hàng hoá, kiểu dáng công nghiệp, nguồn gốc, xuất xứ hàng hoá:*

- *Giả về nhãn hàng hoá.*

1.2.2.2. Nội dung quy định về phát hiện và xử lý vi phạm

Pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại có một nội dung quan trọng nữa là hệ thống các quy định về việc phát hiện và xử lý vi phạm. Đó là:

- Hệ thống các quy định về quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này: Quy định về chức năng nhiệm vụ, thẩm quyền trong việc phát hiện và xử lý vi phạm. Sự khuyết thiếu, không rõ ràng hay chồng chéo của hệ thống các quy phạm này sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến quá trình xử lý vi phạm, làm giảm hiệu lực, hiệu quả của việc thực thi pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại.

- Hệ thống các quy định về trình tự, thủ tục xử lý vi phạm pháp luật. Đó là hệ thống các quy định về trình tự, thủ tục tố tụng hình sự, xử lý vi phạm hành chính, tố tụng dân sự... Các quy định này cũng bao hàm luôn hệ thống các quy định về chế tài xử lý vi phạm.

Các quy định của pháp luật về phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại phân bố khá rộng trên các ngành luật hình sự và tố tụng hình sự, hành chính và tố tụng hành chính... Cần phải hệ thống hóa để tạo thành một tập hợp thống nhất, đầy đủ.

1.3. Các yếu tố tác động đến pháp luật và thực hiện pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại ở Việt Nam.

1.3.1. Yếu tố kinh tế - xã hội

Sự phát triển của nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế làm cho hoạt động sản xuất, kinh doanh thương mại bùng nổ. Quá trình trao đổi, mua bán hàng hoá, đặc biệt là trao đổi mua bán hàng hoá qua biên giới vô cùng phong phú, đa dạng và với quy mô lớn. Điều này khiến cho tình hình tội phạm gia tăng, vượt khỏi tầm kiểm soát.

Sự thúc đẩy của lợi nhuận, sự lỏng lẻo của cơ chế kiểm soát làm nảy sinh nhiều hành vi, thủ đoạn mới trong buôn lậu, làm hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại. Đây là yếu tố ảnh hưởng lớn đến hệ thống pháp luật cũng như quá

trình tổ chức thực hiện pháp luật và chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại ở Việt Nam.

1.3.2. Yếu tố chính trị - quản lý

Việc quản lý, chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Sự vào cuộc của hệ thống chính trị quyết định đến sự hoàn thiện của hệ thống pháp luật và quá trình thực hiện pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại

Nhận thức của Đảng và Nhà nước về vấn đề này, cùng với quyết tâm, nỗ lực chính trị của toàn hệ thống sẽ là cơ sở để đẩy mạnh hoạt động quản lý, hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại hiện nay.

1.3.3. Yếu tố nhận thức pháp luật

Buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại ảnh hưởng đến đời sống người dân. Do vậy, các cá nhân, tổ chức phải tham gia tích cực vào công tác này. Nhận thức của cá nhân, tổ chức sẽ là cơ sở vững chắc cho quá trình hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại ở Việt Nam. Cơ chế tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình vẫn luôn là một cơ chế thực hiện có hiệu quả. Trong một xã hội văn minh, nhận thức của người dân sẽ rất rõ ràng, hình thành ý thức tự bảo vệ quyền lợi của mình, đồng thời thúc đẩy các thiết chế xã hội tham gia vào quá trình bảo đảm thực thi pháp luật một cách hiệu quả hơn.

Tiểu kết Chương 1

Chương 1 của Luận văn đã tập trung làm rõ những vấn đề lý luận pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại hiện nay. Đó là các khái niệm về buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại, để từ đó xác định các hoạt động chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại. Đồng thời, Chương 1 cũng làm rõ khái niệm và những nội dung cơ bản của pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại.

Luận văn cũng đã xác định rõ những yếu tố ảnh hưởng đến pháp luật và quá trình thực hiện pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại ở Việt Nam hiện nay làm cơ sở cho sự khảo sát của Chương 2.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ CHỐNG BUÔN LẬU, HÀNG GIẢ HÀNG NHÁI VÀ GIAN LẬN THƯƠNG MẠI Ở TỈNH QUẢNG BÌNH

2.1. Thực trạng pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại trong nền kinh tế thị trường hiện nay ở Việt Nam

2.1.1. Quy định của pháp luật hiện hành về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại

2.2.1.1. Các quy định pháp luật về chống buôn lậu

Nội dung của pháp luật về chống buôn lậu chủ yếu tập trung vào các quy định xác định hành vi buôn lậu và các biện pháp xử lý

Theo quy định của Bộ luật hình sự được Quốc hội Khoá XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2015 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2016. Tại Điều 188. Tội buôn lậu được ghi nhận tội danh.

Luật Hình sự Việt Nam cũng đã quy định hành vi phạm tội của những pháp nhân.

2.2.1.2. Nội dung quy định pháp luật về hàng giả:

Những sản phẩm, hàng hoá có một trong những dấu hiệu dưới đây thì được coi là hàng giả:

Sản phẩm, hàng hoá (kể cả hàng nhập khẩu) có nhãn sản phẩm giả mạo hoặc nhãn sản phẩm của một cơ sở sản xuất khác mà không được chủ nhân đồng ý.

Sản phẩm, hàng hoá, nhãn hiệu hàng hoá giống hệt hoặc tương tự có khả năng làm cho người tiêu dùng nhầm lẫn với nhãn hiệu hàng hoá của cơ sở sản xuất khác đã đăng ký với cơ quan bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp (Cục sáng chế nay là Cục sở hữu công nghiệp) hoặc đã được bảo hộ theo Điều ước quốc tế mà Việt nam đã tham gia.

Sản phẩm, hàng hoá mang nhãn không đúng với nhãn sản phẩm đã đăng ký với cơ quan tiêu chuẩn đo lường chất lượng Sản phẩm, hàng hoá ghi dấu phù hợp tiêu chuẩn Việt nam khi chưa được cấp giấy chứng nhận và dấu phù hợp tiêu chuẩn Việt nam.

Sản phẩm, hàng hoá đã đăng ký hoặc chưa đăng ký với cơ quan tiêu chuẩn đo lường chất lượng mà có mức chất lượng thấp hơn mức tối thiểu cho phép.

Sản phẩm, hàng hoá có giá trị sử dụng không đúng với nguồn gốc, bản chất tự nhiên, tên gọi và công dụng của nó.

2.2.1.3. Nội dung của pháp luật về hàng nhái

Hiện nay có 4 lĩnh vực mà hàng nhái có thể bắt chước

- Tên thương mại

Là khái niệm được chính thức sử dụng lần đầu tiên trong Luật thương mại Việt nam 1997 nhưng chưa được định nghĩa một cách cụ thể. Ta chỉ có thể hiểu đó là tên giao dịch của thương nhân- chủ thể kinh tế hoạt động trong lĩnh vực

thương mại, dưới tên đó thương nhân xuất hiện trong các giao dịch thương mại. Ví dụ: Bột ngọt hiệu Hải Châu, Mỳ chính hiệu Vedan...

- Nhãn hiệu hàng hoá

Bộ luật dân sự tại điều 785 quy định về nhãn hiệu hàng hoá như sau:

Là những dấu hiệu dùng để phân biệt hàng hoá dịch vụ cùng loại của các cơ sở sản xuất kinh doanh khác nhau. Dấu hiệu cụ thể là từ ngữ, hình ảnh hoặc sự kết hợp các yếu tố đó được thể hiện bằng một hay nhiều màu sắc.

Không những vậy, việc sao chép tương tự, bắt chước tên thương mại, nhãn hiệu hàng hoá, kiểu dáng hay bao bì của đối tượng cạnh tranh làm người tiêu dùng không thể nhận biết được đâu là hàng thật và mua nhầm. Các doanh nghiệp dùng uy tín - một loại tài sản vô hình của đối thủ cạnh tranh làm bình phong che mắt khách hàng. Thông qua chất lượng, giá cả và các điều kiện thương mại khác liên quan đến sản phẩm hoặc dịch vụ cũng như thông qua các hoạt động quảng cáo có hiệu quả, một nhà cung cấp dần có được niềm tin của khách hàng, thể hiện qua việc nhu cầu mua hàng gia tăng hoặc khách hàng sẵn sàng trả giá cao hơn so với sản phẩm cùng loại. Cho nên hàng nhái không còn mục đích nào nằm ngoài mục đích hưởng lợi bất chính từ những thành quả có được nhờ lạm dụng uy tín của đối thủ.

Phân biệt hàng giả và hàng nhái

Để hiểu rõ hơn về hai khái niệm hàng giả và hàng nhái, có thể lập một bảng phân biệt như sau:

Các tiêu chí phân biệt	Hàng nhái	Hàng giả
Dấu hiệu	Những sản phẩm, hàng hoá bắt chước hay sử dụng tương tự tên thương mại, nhãn hiệu hàng hoá, kiểu dáng hoặc bao bì của những sản phẩm, hàng hoá được Nhà nước cho phép sản xuất nhập khẩu và tiêu thụ trên thị trường.	Những sản phẩm, hàng hoá không có giá trị sử dụng đúng với nguồn gốc, bản chất tự nhiên, tên gọi và công dụng của nó.
Hành vi	Chen chân vào thị trường nhờ lạm dụng uy tín đối thủ cạnh tranh để gây nhầm lẫn cho khách hàng Ví dụ: nhãn hiệu nhái là Cevie khiến cho khách hàng nhầm lẫn với nhãn hiệu nước khoáng Lavie	Hưởng lợi nhờ lừa dối khách hàng về nguồn gốc, bản chất tự nhiên, tên gọi và công dụng của sản phẩm Ví dụ: Sản phẩm bên ngoài in là nước mắm từ cốt cá cơm thơm ngon nhưng thực ra bên trong chỉ là nước màu pha với

		muối
Ảnh hưởng	Uy tín và lợi nhuận của doanh nghiệp	Quyền lợi của người tiêu dùng

2.2.1.4. Nội dung pháp luật về gian lận thương mại

Tại hội nghị quốc tế lần thứ 5 về chống gian lận thương mại trong lĩnh vực hải quan tại Bỉ đã thống nhất đưa ra định nghĩa như sau:

Gian lận thương mại trong lĩnh vực hải quan là hành vi vi phạm những điều khoản pháp quy hoặc pháp luật hải quan nhằm:

- Trốn tránh hoặc cố ý trốn tránh việc nộp thuế hải quan, phí và các khoản thu khác đối với việc di chuyển các hàng hoá thương mại.

Nhận và có ý nhận việc hoàn trả trợ cấp cho hàng hoá không thuộc đối tượng đó.

- Đạt được hoặc có ý đạt được lợi thế thương mại bất hợp pháp gây hại cho các nguyên tắc và tập trung cạnh tranh thương mại chân chính.

Thái độ đối với 16 hành vi này của các nước trên thế giới là thống nhất với nhau theo 2 bậc tùy thuộc mức độ tác hại của hành vi đối với xã hội mà xử lý hành chính hay xử lý hình sự.

2.1.2. Đánh giá quy định pháp luật hiện hành về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại

Theo đánh giá của các bộ, ngành, địa phương, thời gian qua tình hình hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tuy không diễn biến quá phức tạp, ít phát sinh các điểm nóng, tuy nhiên sau khi dịch bệnh COVID-19 được kiểm soát, tại các địa bàn trọng điểm trên tuyến biên giới Tây Nam, tuyến biên, tuyến đường hàng không và bưu chính quốc tế, hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả lại có xu hướng gia tăng.

Riêng đối với ngành Hải quan, bên cạnh việc tạo thuận lợi thương mại, công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại cũng liên tục được tăng cường nhằm tạo môi trường minh bạch và chống thất thu ngân sách nhà nước.

Theo đánh giá hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển hàng hóa trái phép qua biên giới vẫn âm thầm diễn ra với phương thức, thủ đoạn tinh vi khó lường, tập trung vào một số hành vi như: không khai báo, khai hải quan không đúng với thực tế hàng hóa; che giấu nguồn gốc, tuyến đường của lô hàng; nhập khẩu hàng hóa không đáp ứng điều kiện tiêu chuẩn, quy chuẩn; hàng hóa vi phạm được cất giấu tinh vi, giấu lẩn trong hàng hóa không vi phạm nhằm trốn tránh sự kiểm soát của các cơ quan chức năng trong và ngoài nước; lợi dụng các loại hình tạm nhập tái xuất, vận chuyển độc lập, vận chuyển kết hợp để buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

Trên thực tế hàng giả được làm rất tinh vi, rất giống hàng thật để lừa người tiêu dùng. Theo bà Vũ Thị Minh Ngọc, Quyền Vụ trưởng Vụ Tổng hợp - Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục Quản lý thị trường, bản thân những cán bộ làm chuyên môn như lực lượng Quản lý thị trường nếu nhìn mắt thường đôi khi cũng rất khó có thể nhận biết được đâu là hàng thật, đâu là hàng giả. “Các sản phẩm được làm giả ngày càng tinh vi, rất khó phát hiện. Để giúp người tiêu dùng nhận

biết các hành vi vi phạm liên quan đến hàng giả, Tổng cục Quản lý thị trường đã trưng bày, giới thiệu tại Phòng Trưng bày đợt này bao gồm: giả nhãn mác, giả xuất xứ, giả về chất lượng...”, bà Ngọc cho biết. Cũng theo bà Ngọc, việc sản xuất hàng giả ngày càng tinh vi và phức tạp, điều này không chỉ làm ảnh hưởng trực tiếp tới quyền lợi chính đáng của nhà sản xuất mà ngay cả quyền lợi của người tiêu dùng cũng đang bị xâm phạm nghiêm trọng.

Tại các thành phố lớn, bên cạnh lượng hàng lậu được đưa từ biên giới về, các loại hàng giả, hàng nhái cũng được bày bán khá phổ biến, thậm chí còn cạnh tranh trực tiếp với hàng thật. Với quy trình sản xuất không cần phải đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng, không thực hiện các nghĩa vụ về thuế... hàng giả có mức giá rẻ hơn rất nhiều và chính điều này đã thu hút sự lựa chọn của nhiều người tiêu dùng mà không hay biết rằng mình đang tiếp tay cho hành vi vi phạm pháp luật và gây thiệt hại nặng nề cho nền kinh tế, làm thất thu lớn cho ngân sách nhà nước.

2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại

2.2.1. Những kết quả đạt được trong thực hiện pháp luật về công tác chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, gian lận thương mại mà Tỉnh Quảng Bình đạt được qua các năm gần đây

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban chỉ đạo 389 tỉnh, các đơn vị chức năng đã tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra và đạt được những kết quả nhất định, hạn chế được nhiều hành vi vi phạm trong hoạt động buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại. Cụ thể:

Năm 2020, theo số liệu thống kê của các ngành, các lực lượng chức năng gồm: Quản lý thị trường, Hải quan, Bộ đội Biên phòng, Công an, Kiểm lâm, Thuế, Sở Thông tin - Truyền thông, Đài Phát thanh-Truyền hình, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Bộ Chỉ huy quân sự đã tổ chức triển khai nhiệm vụ chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý 2.766 vụ, giảm 495 vụ so với năm 2019.

Năm 2021, theo số liệu thống kê của các ngành, các lực lượng chức năng gồm: Bộ đội biên phòng, Công an, Hải quan, Quản lý thị trường, Thuế, Kiểm lâm, Sở Thông tin Truyền thông, Sở Khoa học Công nghệ đã tổ chức triển khai nhiệm vụ chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý các vụ vi phạm, đã xử lý 2.852 vụ (tăng 59 vụ so với năm 2020). Trong đó, số vụ vi phạm bị xử lý hành chính 2.789 vụ, số vụ vi phạm bị xử lý hình sự 63 vụ.

Tổng số tiền phạt hành chính, tiền bán hàng tịch thu, tiền truy thu thuế và trị giá hàng tịch thu chưa bán là: 45.841.502.000 đồng (giảm 3.711.966.000 đồng so với năm 2015), trong đó: Xử phạt vi phạm hành chính: 12.512.700.000 đồng (giảm 2.162.150.000 đồng so với năm 2015). Tiền bán hàng tịch thu: 8.466.801.000 đồng (giảm 4.000.790.000 đồng so với năm 2015). Tiền phạt bổ sung, truy thu thuế: 22.367.390.000 đồng (tăng 5.131.390.000 đồng so với năm 2020).

- Trị giá hàng tịch thu trong kỳ chưa thanh lý ước tính: 2.495.611.000 đồng (giảm 2.507.615.000 đồng).

Năm 2022, theo số liệu thống kê của các ngành, các lực lượng chức năng gồm: Bộ đội biên phòng, Công an, Hải quan, Quản lý thị trường, Thuế, Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Khoa học Công nghệ, Sở Y tế đã tổ chức triển khai nhiệm vụ chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý các vụ vi phạm, đã xử lý 2.813 vụ (giảm 39 vụ so với năm 2020). Trong đó, số vụ vi phạm bị xử lý hành chính 2.805 vụ, số vụ vi phạm bị xử lý hình sự 08 vụ.

Tổng số tiền phạt hành chính, tiền bán hàng tịch thu, tiền truy thu thuế và trị giá hàng tịch thu chưa bán là: 49.057.000.000 đồng (tăng 3.215.000.000 đồng so với năm 2016), trong đó: Xử phạt vi phạm hành chính: 18.616.000.000 đồng (tăng 6.140.500.000 đồng so với năm 2016). Tiền bán hàng tịch thu: 11.030.000.000 đồng (tăng 2.563.300.000 đồng so với năm 2016). Tiền phạt bổ sung, truy thu thuế: 19.373.000.000 đồng (giảm 2.994.300.000 đồng so với năm 2021).

- Trị giá hàng tịch thu trong kỳ chưa thanh lý ước tính: 4.254.000.000 đồng (tăng 1.758.400.000 đồng).

2.2.2. Một số vướng mắc, hạn chế trong thực hiện pháp luật về buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

- Trang thiết bị, phương tiện cho công tác đấu tranh, phòng chống buôn lậu của lực lượng chức năng như xe mô tô, ô tô, đến nay đã bị hư hỏng nhưng chưa được mua sắm để thay thế nhằm đáp ứng nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát;

- Cơ sở vật chất của một số lực lượng có chức năng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả chưa được đầu tư kịp thời để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Việc sản xuất, buôn bán, vận chuyển hàng lậu, hàng cấm, hàng giả và gian lận thương mại diễn biến phức tạp, với nhiều thủ đoạn tinh vi, do đó việc kiểm tra, kiểm soát còn gặp nhiều hạn chế, khó khăn;

- Xử lý đối với hành vi kinh doanh thuốc lá điều, pháo nổ nhập lậu còn vướng mắc do chế tài quy định thiếu thống nhất (Luật Đầu tư và Luật Thương mại).

- Hiện nay hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh qua các cửa khẩu Quốc tế Cha Lo, Cà roòng đang có chiều hướng gia tăng, khối lượng hàng hoá lớn, hàng hóa là hàng rời, trọng lượng lớn, chủ yếu được vận chuyển bằng container, tuy vậy tại đơn vị chưa có máy soi container, thiết bị cân trọng tải nên phần nào ảnh hưởng đến thời gian thông quan hàng hóa cũng như việc phát hiện hàng lậu, gian lận thương mại.

- Đường Biên giới dài, địa hình đi lại khó khăn, có nhiều đường mòn, đường tắt qua lại biên giới; đời sống nhân dân khu vực biên giới còn nhiều khó khăn, thiếu việc làm nên dễ bị các đối tượng lôi kéo tham gia vận chuyển hàng lậu, hàng cấm.

- Biên chế cho lực lượng chống buôn lậu còn ít, trong khi đó tính chất, mức độ, thủ đoạn của các đối tượng chống buôn lậu, gian lận thương mại ngày càng tinh vi, liêu lĩnh và nguy hiểm. Vì vậy, ảnh hưởng đến công tác phòng chống tội phạm trên lĩnh vực này. Chính sách hỗ trợ, đãi ngộ cho lực lượng phòng chống buôn lậu, ma túy còn thấp, chưa thực sự động viên người thực hiện nhiệm vụ.

- Việc trao đổi, phối hợp cung cấp thông tin giữa các lực lượng chức năng tuy ngày càng đạt hiệu quả song đôi khi chưa nhịp nhàng, ảnh hưởng đến kết quả phát hiện, bắt giữ, xử lý, cập nhật thông tin của đơn vị.

- Trong công các tuyên truyền chưa có chiến lược tuyên truyền lâu dài và cụ thể đối với công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, dẫn đến việc tuyên truyền không thường xuyên, chưa liên tục và việc tuyên truyền chủ yếu tập trung vào đầu năm, tháng cao điểm, vì vậy chưa tác động sâu rộng lâu dài.

2.2.3. Một số nguyên nhân của vướng mắc, hạn chế trong thực hiện pháp luật về buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Qua thực tiễn cho thấy, công tác phòng, chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, gian lận thương mại... còn tồn tại nhiều bất cập, nguyên nhân chủ yếu đó là:

-Nguyên nhân khách quan

- Hệ thống luật pháp, cơ chế chính sách nhà nước đang tiếp tục hoàn thiện, còn nhiều vướng mắc, kẽ hở, tình trạng một số văn bản quy định pháp luật quy định chức năng quyền hạn một số cơ quan, bộ phận chức năng chống buôn lậu và gian lận thương mại còn chông chéo và phổ biến dẫn tới nhiều điểm không đồng nhất, tạo cơ hội cho bọn buôn lậu, bọn làm hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại lợi dụng để hoạt động.

- Do tính chất địa hình, địa lý của tỉnh Quảng Bình với nhiều núi non hiểm trở, nhiều đường ngang lối tắt trên dọc các tuyến biên giới. Đây là một khó khăn cho việc kiểm soát, quản lý lưu thông hàng hoá với nước ngoài, tạo nhiều cơ hội cho buôn lậu hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại hoạt động.

Cơ chế thị trường, mở rộng giao thương hội nhập nền kinh tế khu vực và thế giới cũng là một điều kiện để hoạt động buôn lậu hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại gia tăng.

Một yếu tố cũng không kém phần quan trọng để bọn buôn lậu và gian lận thương mại lợi dụng, lôi kéo và mua chuộc để tiếp tay cho bọn chúng đó là: đời sống và trình độ dân cư còn thấp đặc biệt ở các vùng biên giới. Nguy hiểm hơn là bọn chúng dùng các thủ đoạn ràng buộc trách nhiệm của họ với hàng hoá lậu, tạo thái độ kiên quyết bảo vệ hàng lậu và bất hợp tác với lực lượng chức năng, gây khó khăn lớn cho việc bắt giữ cũng như xử lý các hành vi vi phạm.

- Nguyên nhân chủ quan

- Sự phối hợp còn chưa chặt chẽ, thống nhất và đồng bộ giữa các cơ quan bộ phận chức năng, giữa trung ương và cơ sở.

- Sự buông lỏng quản lý, thụ động củ amột số chính quyền địa phương trong công tác đấu tranh chống buôn lậu và gian lận thương mại.

- Thủ tục hành chính hải quan, kiểm tra, kiểm soát còn nhiều, rườm rà mất thời gian và bỏ lỡ cơ hội của những nhà kinh doanh. Điều này dễ nảy sinh tiêu cực, thủ đoạn trốn tránh hay mua chuộc cán bộ chức năng, làm giả, quay vòng chứng từ, dẫn tới buôn lậu và gian lận thương mại.

- Năng lực và trình độ của các lực lượng chống buôn lậu và gian lận thương mại còn thấp kém. Bên cạnh đó có một số cán bộ bị tha hoá đạo đức đã tiếp tay cho bọn buôn lậu và gian lận thương mại làm cho công tác chống buôn lậu và gian lận thương mại càng thêm khó khăn, phức tạp, gây thiệt hại lớn cho lợi ích quốc gia

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật tuy đã được quan tâm nhưng tiến hành chưa thường xuyên và sâu rộng trong nhân dân, nhất là đối với nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hình thức tuyên truyền chưa đa dạng.

- Công tác phân tích, đánh giá tình hình, dự báo các khả năng về cung cầu hàng hoá, giá cả một số mặt hàng thiết yếu chưa sát đúng với tình hình diễn biến của thị trường nên đã làm hạn chế đến công tác đấu tranh ngăn chặn và phòng ngừa.

Tiểu kết Chương 2

Các quy định của pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, gian lận thương mại đã luôn được bổ sung, điều chỉnh để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các quan hệ xã hội trong lĩnh vực này. Chương 2 đã phân tích để thấy được những điểm còn hạn chế trong hệ thống pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, gian lận thương mại.

Đồng thời, chương 2 cũng phân tích được thực tiễn thực hiện pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, gian lận thương mại tại tỉnh Quảng Bình, những thành tựu đạt được cũng như những hạn chế và nguyên nhân để làm cơ sở cho các giải pháp ở Chương 3 của Luận văn.

CHƯƠNG 3

ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ CHỐNG BUÔN LẬU, HÀNG GIẢ, HÀNG NHÁI VÀ GIAN LẬN THƯƠNG MẠI Ở TỈNH QUẢNG BÌNH

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật

3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái phải đặt trong xu thế phát triển của thị trường

Năm 2023, kinh tế thế giới còn tiềm ẩn nhiều diễn biến phức tạp, giá vàng, đô la Mỹ, xăng dầu... còn nhiều biến động; thiên tai, bão, lũ, dịch bệnh còn có nhiều diễn biến khó lường sẽ ảnh hưởng đến sản xuất và lưu thông hàng hóa. Lợi dụng sự biến động của thị trường, nhất là những lúc sự chênh lệch giá cả hàng hóa giữa các nước trong khu vực... các hoạt động buôn lậu, vận chuyển hàng hóa trái phép qua biên giới, các loại tội phạm vận chuyển, buôn bán ma túy, các chất gây nghiện, các loại động vật hoang dã, hàng giả, hàng nhái, các đối tượng buôn lậu sẽ tiếp tục lợi dụng những bất cập và kẽ hở trong cơ chế chính sách, đặc biệt là chính sách đầu tư, sản xuất, xuất khẩu, tạm nhập tái xuất để buôn lậu, trốn thuế còn diễn biến phức tạp và sẽ có xu hướng gia tăng.

Trong thị trường nội địa, các tệ nạn sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng; buôn bán trái phép lâm sản, khoáng sản, vận chuyển động vật không qua kiểm dịch và các hành vi vi phạm về bảo đảm chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm vẫn còn xảy ra và diễn biến theo chiều hướng ngày càng phức tạp hơn. Đặc biệt, là trên khâu lưu thông qua địa bàn và tại các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, miền núi...

Pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại phải dự báo được và có những quy định phù hợp với sự phát triển của thị trường với xu thế gia tăng của các loại hình hành vi vi phạm.

3.1.2 Phát huy được sức mạnh của hệ thống chính trị, của nhân dân

Các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại phải xác định được:

Lực lượng tham gia vào công tác chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại phải là toàn thể hệ thống chính trị, đó là hệ thống các cơ quan đoàn thể.

Hành động lâu dài, khó khăn, quyết định đến sự sống còn của nền kinh tế của đất nước nên nó là sự nghiệp của toàn dân. Các quyết định của pháp luật cũng như các giải pháp tổ chức thực hiện phải thể hiện vai trò của nhân dân, Nhân dân chính là chủ thể.

Các cấp Ủy Đảng và Chính quyền của tỉnh Quảng Bình cần phát huy hơn nữa ý thức trách nhiệm trong việc tổ chức chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận

thương mại. Chỉ đạo các lực lượng chức năng, cơ quan đơn vị áp dụng đồng bộ các giải pháp thực hiện tốt hơn nữa dưới sự chỉ đạo của Chính phủ.

Lãnh đạo của tỉnh tập trung rà soát, hoàn thiện các quy định của pháp luật liên quan để đẩy mạnh các biện pháp chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về công tác phòng, chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại

Các Bộ, ngành có liên quan tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách sơ hở, bất cập liên quan đến công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, đảm bảo tính khả thi và theo sát với tình hình thực tế, tạo thuận lợi cho các lực lượng chức năng trong thực thi nhiệm vụ.

3.2.1. Về biện pháp kiểm tra hải quan

- Sửa đổi quy định tại điểm a khoản 5 Điều 32 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính): “Đối với trường hợp đưa hàng về bảo quản theo đề nghị của người khai hải quan, người khai hải quan có trách nhiệm nộp kết quả kiểm tra chuyên ngành cho Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày đưa hàng về bảo quản” thành: “Đối với trường hợp đưa về bảo quản theo đề nghị của người khai hải quan nộp kết quả kiểm tra chuyên ngành cho Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả kiểm tra từ Cơ quan kiểm tra chuyên ngành”.

3.2.2. Về xử lý vi phạm

3.2.2.1. Về xử phạt vi phạm hành chính

- Như đã phân tích quy định về quyền giải trình của cá nhân, tổ chức vi phạm quy định tại Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Đề xuất bổ sung quyền giải trình của cá nhân, tổ chức vi phạm trong trường hợp các hành vi vi phạm hành chính mà mức phạt được quy định theo tỷ lệ (10%, 20%, 1 đến 3 lần) số tiền thuế khai thiếu như đối với vi phạm quy định tại Điều 9 và Điều 14 Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ để đảm bảo quyền lợi của cá nhân, tổ chức vi phạm.

3.2.2.2. Về thẩm quyền điều tra hình sự của cơ quan Hải quan

- Kiến nghị quy định bổ sung thẩm quyền điều tra của cơ quan Hải quan tại Điều 33 Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự đối với một số tội danh: Điều 200 (Tội trốn thuế), Điều 234 (Tội vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ động vật hoang dã), Điều 244 (Tội vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm), Điều 250 (Tội vận chuyển trái phép chất ma túy).

3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại ở tỉnh Quảng Bình

3.3.1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, vận động quần chúng nhân dân đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

3.3.2. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước

3.3.3. Trang bị cơ sở vật chất và xây dựng cơ chế tài chính khuyến khích công tác chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại

Tiểu kết Chương 3

Trên cơ sở phân tích thực trạng ở Chương 2, Chương 3 của Luận văn đã xác định các định hướng hoàn chỉnh pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại ở Việt Nam nói chung và Quảng Bình nói riêng.

Với những định hướng đó, Luận văn đã đề ra các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại ở tỉnh Quảng Bình trong thời gian tới.

KẾT LUẬN

Có thể nói, vấn nạn buôn lậu, hàng giả, hàng nhái gian lận thương mại làm thất thu ngân sách, làm suy yếu nền kinh tế, nảy sinh tệ nạn tham nhũng mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng con người, năng suất lao động, an ninh trật tự quốc gia và luôn đồng hành với tiêu cực, tham nhũng...

Vì vậy, việc phòng, chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái và gian lận thương mại không chỉ ngày một ngày hai mà có tính chất lâu dài, không chỉ một quốc gia mà nhiều nước trên thế giới. Đối với Việt Nam đó chính là nhiệm vụ của toàn Đảng, Nhà nước, của các cấp, các ngành từ Trung ương, địa phương và đến tận cơ sở và mỗi một người dân.

Trước mắt, biện pháp khắc phục là cần đẩy mạnh công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình thị trường, rà soát toàn diện trên địa bàn Thành phố, huyện, thị xã, phường, xã, thị trấn về tụ điểm, tuyến, đường dây buôn lậu, buôn bán hàng cấm, hàng giả để có kế hoạch, phương án đấu tranh cụ thể, triệt phá, bắt giữ các đối tượng vi phạm; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng trong đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Mặt khác, cần kịp thời biểu dương các tấm gương tiêu biểu, cách làm hay. Đồng thời, thông qua các vụ việc kiểm tra, xử lý để cảnh báo việc làm ăn phi pháp, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của người dân, gây thiệt hại kinh tế cho người tiêu dùng và doanh nghiệp làm ăn chân chính; tăng cường phối hợp giữa các ngành, thành phố, huyện tạo sự thống nhất, đồng bộ, nâng cao hiệu quả trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Trong phạm vi đề tài này, em đã cố gắng nghiên cứu có tính chất hệ thống trên cơ sở phân tích những tài liệu và văn bản pháp luật hiện hành có được để tìm ra được những thiếu sót, bất cập và đề ra phương hướng giải quyết. Nhưng kinh nghiệm và khả năng nhận thức bản thân hạn chế, nguồn tài liệu lại hiếm nên có thể còn thiếu sót. Rất mong được sự thông cảm của các thầy cô và các bạn./.

Danh mục tài DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

I. Văn bản pháp luật

1. Quốc hội (2015), Bộ Luật Hình sự.
2. Quốc hội (2017), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự.
3. Quốc hội (2015), Bộ luật Tố tụng Hình sự.
4. Quốc hội (2021), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự.
5. Quốc hội (2015), Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự.
6. Quốc hội (2014), Luật Hải quan.
7. Quốc hội (2005), Luật thương mại.
8. Quốc hội (2017), Luật Quản lý Ngoại thương.
9. Quốc hội (2012), Luật Xử lý vi phạm hành chính.
10. Quốc hội (2020), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính.
11. Chính phủ (2015), Nghị định số 01/2015/NĐ-CP quy định chi tiết phạm vi địa bàn hoạt động hải quan; trách nhiệm phối hợp trong phòng chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.
12. Chính phủ (2015), Nghị định số 08/2015/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan.
13. Bộ Tài chính (2015), Thông tư 38/2015/TT-BTC quy định về thủ tục Hải quan; kiểm tra, giám sát Hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.
14. Bộ Tài chính (2018), Thông tư 39/2018/TT-BTC sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính Quy

định về thủ tục Hải quan; kiểm tra, giám sát Hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

15. Bộ Tài chính (2018), Thông tư số 728/2018/TT-BTC ngày quy định việc thực hiện các biện pháp nghiệp vụ Kiểm soát Hải quan.

16. Bộ Công thương, số 1059/QĐ-BCT ngày 28 tháng 03 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công thương phê duyệt đề án phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại các địa bàn, lĩnh vực trọng điểm đến năm 2020.

17. Báo cáo Tổng kết công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021 của Ban chỉ 389 của tỉnh Quảng Bình.

18. Báo cáo Tổng kết công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021 của Ban chỉ 389 của tỉnh Quảng Bình.

19. Báo cáo Tổng kết công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Ban chỉ 389 của tỉnh Quảng Bình.

II. Tài liệu tham khảo

1. Đinh Thị Kim Cúc (2011), *Các giải pháp phòng, chống vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới trên đại bàn tỉnh Bình Dương*, Luận văn thạc sỹ quản lý hành chính công, Học viện Hành chính Quốc gia, Hà Nội.
2. Lê Văn Hào (2019), *Phòng chống buôn lậu và vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới của Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn*, Luận văn Thạc sỹ Quản lý Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
3. Nguyễn Phạm Hải (2012), *Đổi mới hoạt động hải quan đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế*, Luận án Tiến sĩ Kinh tế, Viện Khoa học xã hội.
4. Nguyễn Doãn Hiệp (2019), *Pháp luật về phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại trong lĩnh vực hải quan và thực tiễn áp dụng tại Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh*, Luận văn thạc sỹ Luật kinh tế, Trường Đại học Ngoại thương.

5. Nguyễn Thị Ngọc Hoa (2020), *Tăng cường hoạt động quản lý thị trường trong chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả*, Tạp chí Quản lý nhà nước, Số 12.
6. Vũ Văn Hùng (2018), *Phòng, chống buôn lậu và gian lận thương mại trong lĩnh vực hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu tại các tỉnh biên giới*, Tạp chí Quản lý nhà nước, Số 9/2018.
7. Nguyễn Bình Lại (2013), *Đấu tranh chống buôn lậu và gian lận thương mại ở nước ta hiện nay*, Bài nghiên cứu đăng trên tạp chí Cộng sản, số 2, tr.45-48.
8. LawNet (2016), *Pháp luật là gì ?*, <https://nganhphapluat.thukyluat.vn/tu-van-phap-luat/linh-vuc-khac/phap-luat-la-gi-124315>), truy cập ngày 23/02/2023.
9. Lê Hồng Tâm Nhân (2021), *Pháp luật về phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại trong lĩnh vực kinh doanh hàng hóa điện tử, qua thực tiễn áp dụng tại Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị*, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật - Đại học Huế.
10. Trần Đình Tuấn (2017), *Giải pháp tăng cường công tác chống buôn lậu và gian lận thương mại*, Tạp chí Quản lý nhà nước, số 12/2017.
11. Từ điển Việt Nam (2023), *Khái niệm về Buôn lậu*, <http://tratu.coviet.vn/hoc-tieng-anh/tu-dien/lac-viet/all/bu%C3%B4n+l%E1%BA%ADu.html>, truy cập ngày 16/02/2023.
12. Wikipedia (2020), *Lịch sử về Buôn lậu*, <https://vi.jejakjabar.com/wiki/Smuggling>, truy cập ngày 16/02/2023.

Nguyễn Tiến Vinh (2015), *Hoạt động phòng, chống buôn lậu và vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới của Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh*, Luận văn thạc sĩ, Viện Đại học Mở.